TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **338**/2024/HSST
Ngày 27/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Dũng, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/2024/HSST ngày 05/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2024/QĐXXST-HS ngày 14/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Tiến B**;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 31 tháng 07 năm 1992 tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Đinh Bá C, sinh năm 1965; Con bà: Vũ Thị C1, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ: Kiều Thị H, sinh năm 1990. (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: 02. + Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC ngày 31/7/2012 của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*. Đã nộp phạt ngày 31/7/2012.

+ Tại Bản án số 369/2018/HSST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2019. Đã nộp án phí ngày 09/5/2019.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2024 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người chứng kiến: 1. Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1957. *(Vắng mặt)*.

Trú quán: Tổ C, phường P, thành phố T.

2. Ông Trần Hữu T1, sinh năm 1975. *(Vắng mặt).*

Trú quán: Tổ G, phường P, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, tổ công tác Công an phường P, thành phố T đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường V thuộc tổ C phường P, thành phố T thì phát hiện một nam giới đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, nam giới trên khai nhận họ tên là Đinh Tiến B và tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải Bộ đang mặc ra giao nộp 04 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (theo Bộ khai nhận là H1). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Bộ có khối lượng 0,447 gam (niêm phong ký hiệu **B1** gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 933/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,447 gam. (BL 34).

Tại cơ quan điều tra Đinh Tiến B khai nhận: Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 14/8/2024, Bộ đi bộ từ nhà thuộc tổ A, phường P, thành phố T lên khu vực cầu L thuộc phường G, thành phố T với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, B gặp và mua của 01 nam giới không quen biết 4 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 300.000 đồng. Mua xong, Bộ cất giấu vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ C, phường P, thành phố T thì bị tổ công tác của công an phường P bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận của Đinh Tiến B phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người chứng kiến; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định (BL: 28-29, 34, 50-53, 54-57).

Vật chứng của vụ án: - 02 bì niêm phong ký hiệu B1, B2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 330/CT-VKSNDTPTN ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Đinh Tiến Bộ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đinh Tiến B phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đinh Tiến B mức án từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức việc tàng trữ ma túy là sai xin giảm hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/08/2024, tại khu vực tổ C phường P, thành phố T, Đinh Tiến B đang có hành vi tàng trữ 0,447 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường P, thành phố T và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,447 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, H1***...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"***

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính vào năm 2012 về hành vi *Đánh bạc đ*ã nộp phạt ngày 31/7/2012 và đã bị Toà án xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật vào năm 2018 với mức hình phạt 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2019. Đã nộp án phí ngày 09/5/2019. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 21 đến 24 tháng tù là phù hợp với quy định.

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy - 02 bì niêm phong ký hiệu B1, B2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định lại nghiện ma tuý nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Đinh Tiến B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Đinh Tiến B **21** *(hai mươi mốt)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Bộ D ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong ký hiệu B1 bên trong có chứa 0,426 gam mẫu vật còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu B1, mặt sau có các dấu tròn đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh T và chữ ký của Trần Đức T2. - 01 bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu, sau có các dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T và chữ ký của các thành phần tham gia.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 36 ngày 15/11/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Tiến B phải nộp **200.000**đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bị cáo..*
- *Lưu HS; lưu BP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh